

LỊCH GIẢNG DẠY KHU HÒA AN
Học kỳ 3, năm học 2024-2025

Ngày	Mã HP	Nhóm	Lớp	Tên học phần	Tín chỉ	Thứ	Tiết bđ	Số tiết	Phòng	Sĩ số	Tuần học	Mã VC	Họ và tên giảng viên	
Thứ Hai		CT275	H01	23V7A5	Công nghệ Web	3	2	2	3	103HA5	30	12345678901*****	2626	Bùi Võ Quốc Bảo
		FL251	H01	23V1A5	Tiếng Anh nhà hàng khách sạn	3	2	2	4	102HA5	37	123456789012*****	2142	Đặng Vũ Kim Chi
		KT393	H01	2323A5	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	2	2	4	101HA5	56	123456789012*****	700657	Bùi Văn Trịnh
		ML021	H01	2363A5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	2	3	102HA1	80	12345678901*****	726	Lê Thị Bích Diễm
		TC019	H01	2322A5	Taekwondo 3 (*)	1	2	2	3	SN1HA7	33	12345678901*****	1159	Phan Việt Thái
	Chiều	CT294	H01	23V7A5	Máy học ứng dụng	3	2	6	3	102HA5	30	12345678901*****	2805	Lưu Tiến Đạo
		KL380E	H01	2363A5	Luật an sinh xã hội	2	2	6	3	103HA5	50	12345678901*****	1715	Võ Hoàng Yến
		XH415	H01	23W8A5	Du lịch sinh thái	2	2	6	3	202HA5	31	12345678901*****	2006	Nguyễn Trọng Nhân
		ML021	H02	2322A5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	6	3	102HA1	52	12345678901*****	2741	Nguyễn Ngọc Cẩn
Thứ Ba	Sáng	CT294	H01	23V7A5	Máy học ứng dụng	3	3	2	3	103HA5	30	12345678901*****	2805	Lưu Tiến Đạo
		KL210	H01	2363A5	PL về quy hoạch và giải phóng MB	2	3	2	3	203HA5	19	12345678901*****	2405	Châu Hoàng Thân
		KT254	H01	2323A5	Khởi sự doanh nghiệp	3	3	2	4	201HA5	26	123456789012*****	3003	Nguyễn Thế Hiển
		KT336	H01	23U7A5	Nghiệp vụ ngoại thương	3	3	2	4	104HA5	43	123456789012*****	2115	Lê Trần Thiên Ý
		KT337	H02	2322A5	Thương mại điện tử	2	3	2	3	204HA5	22	123456789012*****	1806	Sử Kim Anh
		XH175	H01	23V1A5	Phương pháp NCKH - Anh văn	2	3	2	4	102HA5	37	12345678901*****	1259	Huỳnh Minh Hiền
		XH558	H01	23W8A5	Kỹ năng thuyết minh du lịch	2	3	2	4	202HA5	30	12345678901*****	2242	Trương Thị Kim Thủy
		ML019	H02	2363A7	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	3	2	3	101HA5	70	12345678901*****	2320	Nguyễn Thị Thúy Lựu
	Chiều	KL233E	H01	2363A7	Học thuyết pháp lý	2	3	6	3	104HA5	27	12345678901*****	1699	Huỳnh Thị Sinh Hiền
		KN001E	H01	2363A5	Kỹ năng mềm	2	3	6	3	103HA5	32	12345678901*****	2525	Cao Quốc Nam
		KT337	H01	2323A5	Thương mại điện tử	2	3	6	3	102HA5	63	12345678901*****	1806	Sử Kim Anh
		ML019	H01	23U7A5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	3	6	3	101HA1	102	12345678901*****	2320	Nguyễn Thị Thúy Lựu
		XH386E	H01	23W8A5	Bản đồ du lịch	2	3	6	3	202HA5	32	12345678901*****	1852	Lê Văn Nhung
		CT275	H01	23V7A5	Công nghệ Web	3	4	2	3	103HA5	30	12345678901*****	2626	Bùi Võ Quốc Bảo
		FL248	H01	23V1A5	Tiếng Anh du lịch	3	4	2	4	102HA5	38	123456789012*****	2142	Đặng Vũ Kim Chi
		HG151	H01	23U7A5	Phương pháp NCKH - KDNN	3	4	2	4	201HA5	53	123456789012*****	2443	Võ Hồng Tú

Thứ Tư	Sáng	KL124	H01	2363A5	Luật tài chính nhà nước	3	4	2	4	104HA5	60	123456789012*****	2978	Trần Thị Ngọc Hân
		KT341	H01	2322A5	Kế toán tài chính 1	3	4	2	4	203HA5	33	123456789012*****	2516	Hà Mỹ Trang
		TC020	H01	2323A7	Bóng chuyền 3 (*)	1	4	2	3	SN3KTX	23	12345678901*****	2732	Nguyễn Lê Trường Sơn
		XH559	H01	23W8A5	Nghiep vụ hướng dẫn du lịch	3	4	2	4	202HA5	32	123456789012*****	2324	Nguyễn Mai Quốc Việt
	Chiều	CT175	H01	23V7A5	Lý thuyết đồ thị	3	4	6	2	101HA5	30	12345678901*****	2937	Mã Trường Thành
		FL223	H01	23V1A5	Nghe - Nói C1.2	2	4	6	2	102HA5	37	1234567890*****	1139	Lê Hữu Lý
		KL227	H01	2363A5	Pháp luật tổ tụng dân sự	3	4	6	2	203HA5	34	123456789012*****	2284	Nguyễn Văn Khuê
		KT304	H01	2323A5	Kinh tế sản xuất	3	4	6	2	202HA5	25	12345678901*****	2513	Lê Văn Dẽ
		KT316	H01	23U7A5	Kinh doanh quốc tế	3	4	6	2	104HA5	43	12345678901*****	2280	Phạm Lê Đông Hậu

Thứ Năm	Sáng	CT176	H01	23V7A5	Lập trình hướng đối tượng	3	5	2	3	104HA5	30	12345678901*****	1588	Nguyễn Trọng Nghĩa
		FL223	H01	23V1A5	Nghe - Nói C1.2	2	5	2	4	102HA5	37	1234567890*****	1139	Lê Hữu Lý
		KL365	H01	2363A7	Pháp luật về thanh tra	2	5	2	3	204HA5	42	12345678901*****	2388	Lâm Bá Khánh Toàn
		KL375	H01	2363A5	Công pháp quốc tế	3	5	2	4	203HA5	29	123456789012*****	1202	Kim Oanh Na
		KT418	H01	2323A5	Phân tích lợi ích chi phí	2	5	2	4	101HA6	59	12345678901*****	1783	Ngô Thị Thanh Trúc
		XH025	H02	23U7A5	Anh văn căn bản 3 (*)	3	5	2	4	103HA5	32	123456789012*****	2442	Võ Hồng Dũng
	Chiều	CT112	H01	23V7A5	Mạng máy tính	3	5	6	3	103HA5	30	12345678901*****	1588	Nguyễn Trọng Nghĩa
		FL209	H01	23V1A5	Đọc C1.2	2	5	6	3	102HA5	37	1234567890*****	2442	Võ Hồng Dũng
		KT304	H01	2323A5	Kinh tế sản xuất	3	5	6	3	101HA5	25	12345678901*****	2513	Lê Văn Dẽ
		KT316	H01	23U7A5	Kinh doanh quốc tế	3	5	6	3	104HA5	43	12345678901*****	2280	Phạm Lê Đông Hậu
		KT431E	H01	2322A5	Hành vi tổ chức	2	5	6	3	201HA5	34	12345678901*****	2597	Nguyễn Minh Cảnh
		XH011	H01	2363A5	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	5	6	3	101HA6	62	1234567890*****	2718	Phạm Tuấn Anh

	Sáng	CT176	H01	23V7A5	Lập trình hướng đối tượng	3	6	2	3	104HA5	30	12345678901*****	1588	Nguyễn Trọng Nghĩa
		KL227	H01	2363A5	Pháp luật tổ tụng dân sự	3	6	2	4	204HA5	34	123456789012*****	2284	Nguyễn Văn Khuê
		KT210	H01	2322A5	Tâm lý quản lý	2	6	2	3	202HA5	33	123456789012*****	772	Nguyễn Duy Cẩn
		XH025	H01	2323A5	Anh văn căn bản 3 (*)	3	6	2	4	103HA5	32	123456789012*****	2442	Võ Hồng Dũng
		XH442	H01	23W8A5	Lữ hành nội địa và quốc tế	3	6	2	4	203HA5	32	123456789012*****	2485	Lê Thị Tổ Quyên
		XH478	H01	23V1A5	Đẫn luận văn chương	3	6	2	4	102HA5	37	123456789012*****	1138	Nguyễn Minh Thành

Thứ Sáu		TC023	H01	23U7A7	Cầu lông 3 (*)	1	6	2	3	SCLHA	22	12345678901*****	2864	Đặng Minh Thành
	Chiều	CT112	H01	23V7A5	Mạng máy tính	3	6	6	3	103HA5	30	12345678901*****	1588	Nguyễn Trọng Nghĩa
		FL209	H01	23V1A5	Đọc C1.2	2	6	6	3	102HA5	37	1234567890*****	2442	Võ Hồng Dũng
		KL211E	H01	2363A5	Luật hiến pháp nước ngoài	2	6	6	3	101HA5	63	12345678901*****	2682	Võ Thị Phương Uyên
		KT102	H01	23U7A5	Kinh tế vĩ mô 1	3	6	6	2	104HA5	28	123456789012*****	2513	Lê Văn Dề
		KT109	H01	2323A5	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	2	6	6	3	203HA5	31	12345678901*****	1282	Nguyễn Hữu Tâm
		KT119	H01	2322A5	PP tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề	2	6	6	3	202HA5	35	12345678901*****	1877	Lê Thị Thu Trang
		TC019	H02	23W8A5	Taekwondo 3 (*)	1	6	6	3	SN1HA7	33	12345678901*****	1620	Tổng Lê Minh
Thứ Bảy	Sáng	CT175	H01	23V7A5	Lý thuyết đồ thị	3	7	2	4	102HA5	30	12345678901*****	2937	Mã Trường Thành
		KT318	H01	2323A5	Kinh tế nông nghiệp	3	7	2	4	103HA5	48	123456789012*****	2514	Nguyễn Thùy Trang
		PD321	H01	23U7A5	P. tích chuỗi CU và chuỗi GTSP	3	7	2	4	101HA5	46	123456789012*****	2716	Võ Văn Tuấn
		TC004	H01	2363A5	Taekwondo 2 (*)	1	7	2	3	SN1HA7	37	12345678901*****	2340	Đào Vũ Nguyên
		TC020	H02	2322A5	Bóng chuyền 3 (*)	1	7	2	3	SN2HA7	23	12345678901*****	2862	Nguyễn Minh Khoa
	Chiều	KL386	H01	2363A5	Pháp luật về nhà ở	2	7	6	3	103HA5	27	12345678901*****	3081	Nguyễn Dương Anh Thắng
		KT102	H01	23U7A5	Kinh tế vĩ mô 1	3	7	6	2	102HA5	28	123456789012*****	2513	Lê Văn Dề
		TC003	H01	2323A5	Taekwondo 1 (*)	1	7	6	3	SN1HA7	34	12345678901*****	2688	Lê Nguyễn Ngọc Yến